

Số: 220 /QĐ-UBND

Khánh Hoà, ngày 25 tháng 04 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.



Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (VBĐT);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- TT HĐND tỉnh;
- Ban pháp chế HĐND tỉnh;
- Công Thông tin ĐT tỉnh;
- Lưu: VT, ĐL, LH.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tấn Tuân

**KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
NĂM 2021 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 220./QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Nhằm bảo đảm việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, có trọng tâm; bảo đảm sự công khai, minh bạch trong việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

b) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả và sự minh bạch của bộ máy hành chính, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, minh bạch nhằm giảm thiểu chi phí về thời gian và kinh phí của các doanh nghiệp trong việc tuân thủ thủ tục hành chính.

2. Yêu cầu:

- Nội dung Kế hoạch bảo đảm đồng bộ các nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính; có chú trọng các nhiệm vụ trọng tâm.

- Bảo đảm sự phân công, phối hợp rõ ràng, hợp lý trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị; xác định cụ thể, rõ ràng trách nhiệm thực hiện, thời hạn thực hiện và dự kiến sản phẩm.

- Huy động sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, đơn vị, cá nhân, tổ chức có liên quan trong triển khai, thực hiện để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Theo phụ lục chi tiết đính kèm)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính được bố trí trong dự toán kinh phí hoạt động năm 2021 của sở, ban, ngành và của UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này, báo cáo kết quả về Văn phòng Chính phủ theo quy định.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các đơn vị có liên quan chủ động thực hiện Kế hoạch này và có trách nhiệm xây dựng, tổ chức thực hiện

Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính tại đơn vị; kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc về Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Tài chính phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị có liên quan đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch này./.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tấn Tuân

PHỤ LỤC
NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ
(Ban hành kèm theo Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021)

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
I	Kiểm soát chất lượng quy định thủ tục hành chính (TTHC)				
1	Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung), Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung) và hướng dẫn của Bộ Tư pháp.	Thường xuyên trong năm 2021	Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh	Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh	Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính đều thực hiện đánh giá tác động theo quy định.
2	Tham gia ý kiến về nội dung quy định thủ tục hành chính tại đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.	Thường xuyên trong năm 2021	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành	Văn bản cho ý kiến về nội dung quy định thủ tục hành chính tại đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật
II	Công bố, công khai TTHC				

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
1	<p>Công bố thủ tục hành chính/danh mục thủ tục hành chính; công bố danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa các cấp.</p> <p>Các cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực thuộc UBND tỉnh <i>thường xuyên rà soát cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính của bộ, ngành trên Cổng dịch vụ công quốc gia, xây dựng tờ trình, dự thảo Quyết định công bố thủ tục hành chính/công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành theo quy định.</i></p>	Thường xuyên trong năm 2021	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Quyết định công bố thủ tục hành chính/công bố danh mục thủ tục hành chính theo quy định tại tại Chương II Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 và Điều 3 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ.
2	Công khai TTHC				
2.1	<p>Nhập, đăng tải công khai vào Cơ sở dữ liệu quốc gia các dữ liệu thủ tục hành chính được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong văn bản quy phạm pháp luật của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh; tích hợp các dữ liệu thủ tục</p>	Thường xuyên trong năm 2021	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh	Thủ tục hành chính được công khai trên cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính Cổng dịch vụ công quốc gia theo quy định.

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
	hành chính theo Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh đã được bộ, cơ quan ngang bộ đăng tải công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia.				
2.2	Công khai TTHC tại trụ sở cơ quan trực tiếp tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính	Thường xuyên trong năm 2021	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	<p>Cơ quan, tổ chức tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có trách nhiệm khai thác, sử dụng dữ liệu thủ tục hành chính được đăng tải công khai trên Cơ sở dữ liệu TTHC Công dịch vụ công quốc gia phục vụ cho việc công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo phạm vi chức năng, thẩm quyền được giao.</p> <p>Trường hợp không truy xuất được dữ liệu thủ tục hành chính từ Cơ sở dữ liệu quốc gia, các đơn vị, địa phương sử dụng Quyết định công bố thủ tục hành chính của bộ, ngành Trung ương để công khai.</p> <p>Yêu cầu, cách thức công khai thực hiện theo Điều 14, Điều 15 và Phụ lục 4 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ.</p>

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
2.3	Công khai TTHC trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh	Thường xuyên trong năm 2021	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông kết nối, tích hợp dữ liệu thủ tục hành chính để công khai trên Cổng thông tin điện tử tỉnh theo quy định tại Điều 19 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ và Văn bản số 11365/VPCP-KSTT ngày 13/12/2019 của Văn phòng Chính phủ.
2.4	Công khai TTHC trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị	Thường xuyên trong năm 2021	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	TTHC được công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị gồm danh mục TTHC đang áp dụng theo Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh; nội dung chi tiết TTHC kèm theo được truy xuất từ cơ sở dữ liệu TTHC Cổng dịch vụ công quốc gia. Trường hợp không truy xuất được dữ liệu thủ tục hành chính từ Cổng dịch vụ công quốc gia, các đơn vị, địa phương sử dụng Quyết định công bố thủ tục hành chính của bộ, ngành để công khai.
III	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính				
1	Tiếp tục rà soát, kiện toàn bộ phận một cửa các cấp theo Nghị định số	Thường xuyên trong năm 2021	Các sở, ban, ngành, UBND cấp	Văn phòng UBND tỉnh	Bố trí cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại bộ phận một cửa có trình độ chuyên môn thực hiện hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ theo đúng quy định tại Điều 10,

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
	61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ.		huyện, UBND cấp xã		Điều 11, Điều 15, Điều 17 của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ, bảo đảm không tăng biên chế. Việc tổ chức, vận hành bộ phận một cửa cần có sự tham gia của các đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của việc thực hiện các quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính và theo dõi tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.
2	Các cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực thuộc UBND tỉnh chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi tiếp nhận, giải quyết cấp tỉnh, huyện, xã; gửi hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày công bố thủ tục hành chính theo quy định.	Thường xuyên trong năm 2021	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh; các Sở: Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ; UBND cấp huyện	Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt làm cơ sở cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm một cửa điện tử tỉnh.
3	Trên cơ sở nội dung quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt, Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật quy	Thường xuyên trong năm 2021	Sở Thông tin và	Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành;	Các cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực lập hồ sơ đề xuất cập nhật thủ tục hành chính, cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính gửi về Sở Thông tin và Truyền thông trong

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
	trình diện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm một cửa điện tử của tỉnh để áp dụng thống nhất.		Truyền thông	UBND cấp huyện	thời hạn 03 ngày kể từ ngày ban hành quyết định phê duyệt của UBND tỉnh. Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện cập nhật, công khai quy trình trên phần mềm một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.
4	Xử lý kết quả, báo cáo kết quả đánh giá việc giải quyết TTHC				
4.1	Xây dựng mẫu phiếu đánh giá và tổ chức chấm điểm để đánh giá việc giải quyết TTHC của cán bộ, công chức và cơ quan, đơn vị, tổ chức tham gia tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC theo hướng dẫn tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP	Quý I năm 2021	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Văn bản hướng dẫn đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.
4.2	Đánh giá và tổ chức chấm điểm để đánh giá việc giải quyết TTHC của cán bộ, công chức và cơ quan, đơn vị, tổ chức tham gia tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC theo hướng dẫn tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP.	Trong năm 2021	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Hàng quý, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện báo cáo UBND tỉnh kết quả đánh giá việc giải quyết TTHC và đề xuất các giải pháp khắc phục tồn tại, bất cập phát sinh, kết quả khắc phục của quý trước; công khai kết quả thực hiện trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh.

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
5	Rà soát, thực hiện tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính để xây dựng, hoàn thiện, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Các sở, ban, ngành rà soát, đánh giá lựa chọn TTHC đáp ứng yêu cầu thực hiện trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ tại phụ lục 2 kèm Văn bản số 7616/VPCP-KSTT ngày 12/9/2020 (phụ lục 2 bảng tính excel kèm theo).	Hoàn thành trước 15/4/2021	Các sở, ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	<p>Kết quả rà soát gồm: (1) Danh mục thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu triển khai tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. (2) Thủ tục hành chính chưa đáp ứng yêu cầu triển khai ngay việc tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Đối với các thủ tục này, để triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến cần phải sửa đổi, bổ sung các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trước khi thực hiện tái cấu trúc quy trình.</p> <p>Các sở, ban, ngành báo cáo kết quả rà soát gửi Văn phòng UBND tỉnh (đồng gửi Sở Thông tin và Truyền thông).</p>
6	Các cơ quan, tổ chức tiếp nhận, giải quyết TTHC có trách nhiệm: Trong quá trình thực hiện TTHC phát hiện những thủ tục hành chính đã có hiệu lực thi hành nhưng chưa được công bố, công khai hoặc được công bố, công	Thường xuyên trong năm 2021	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện tổng hợp của các đơn vị trực thuộc và báo cáo UBND tỉnh (thường xuyên và định kỳ tổng hợp vào báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính hàng quý). Trường hợp chưa phát hiện vẫn phải báo cáo theo quy định.

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
	khai nhưng chưa đầy đủ, chính xác nội dung quy định về TTHC tại các văn bản quy phạm pháp luật, hoặc đã hết hiệu lực thi hành, bị hủy bỏ, bãi bỏ nhưng vẫn được đăng tải công khai hoặc không đảm bảo sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp thì tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (qua Văn phòng UBND tỉnh) và bộ, ngành Trung ương.				Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Cục Kiểm soát thủ tục hành chính-Văn phòng Chính phủ theo quy định.
7	Tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng theo các quy định về thủ tục hành chính được đăng tải trên Cơ sở dữ liệu quốc gia; không được quy định thêm bất kỳ nội dung nào khác về thủ tục hành chính ngoài những quy định đã được đăng tải trên Cơ sở dữ liệu quốc gia trừ trường hợp văn bản quy phạm pháp luật quy định thủ tục hành chính có quy định.	Thường xuyên trong năm 2021	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã		Việc giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương được thực hiện đúng quy định, hạn chế tối đa việc người dân, doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần. Các đơn vị, địa phương tăng cường thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công tỉnh, trọng tâm trọng tâm là 02 dịch vụ công: (1) Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận (Mã số: 2.000843); (2) Chứng thực bản sao từ bản

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
					chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận (Mã số: 2.000815).
IV. Kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính					
1	Kiểm tra, hỗ trợ nghiệp vụ cho các đơn vị về công tác kiểm soát TTHC tại các sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh (theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ).	Trong năm 2021, theo Kế hoạch kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Kiểm tra tại một số sở, ban, ngành của tỉnh, UBND cấp huyện (trừ huyện Trường Sa), cùng với một số xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Tất cả các xã, phường, thị trấn còn lại giao cho UBND cấp huyện kiểm tra. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, Đoàn kiểm tra đề xuất các biện pháp hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân được kiểm tra kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, tháo gỡ khó khăn và thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính theo đúng quy định.
2	Tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC tại các sở, ban, ngành, địa phương và trình phương án giải quyết đối với những trường hợp còn tồn đọng, khó khăn trong giải quyết TTHC.	Thường xuyên	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	UBND cấp huyện lập Kế hoạch kiểm tra (gửi Văn phòng UBND tỉnh để theo dõi) và báo cáo kết quả kiểm tra về UBND tỉnh chậm nhất trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đợt kiểm tra. Văn phòng UBND tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp kết quả kiểm tra

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
					việc thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trong báo cáo năm về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính gửi Văn phòng Chính phủ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.
V. Rà soát, đánh giá TTHC					
1	Rà soát, đơn giản hóa				
1.1	<p>Các đơn vị tiến hành rà soát TTHC theo phụ lục 1 đính kèm.</p> <p>Các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát, đánh giá đơn giản hóa dựa vào các nội dung của tiêu chí về sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ theo hướng dẫn tại Điều 25, 26, 27 của Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ. Tổng hợp kết quả đánh giá gồm: (1) Nội dung, phương án đơn giản hóa TTHC và các sáng kiến cải cách TTHC; (2) Lý do; (3) Chi phí cắt giảm khi đơn giản hóa; (4) Kiến nghị thực thi.</p>	Hoàn thành trước 01/6/2021	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	UBND cấp huyện, UBND cấp xã, các đơn vị có liên quan	<p>Kết quả rà soát, đánh giá được gửi về Văn phòng UBND tỉnh để xem xét, đánh giá chất lượng.</p> <p>Kết quả rà soát, đánh giá gồm báo cáo, biểu mẫu rà soát, tính toán chi phí tuân thủ TTHC, phương án đề xuất đơn giản hóa TTHC; sơ đồ nhóm TTHC trước và sau rà soát (đối với rà soát nhóm TTHC).</p>

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
	<p>Việc tính toán chi phí tuân thủ TTHC được thực hiện bằng cách chia nhỏ quy trình thực hiện TTHC để ước tính chi phí phải bỏ ra của đối tượng thực hiện như: chi phí chuẩn bị hồ sơ, nộp hồ sơ, hoàn chỉnh các yêu cầu, điều kiện, các khoản phí, lệ phí... thực hiện ước tính chi phí tuân thủ TTHC cho cả chi phí hiện tại và chi phí sau đơn giản hóa để so sánh lợi ích chi phí tuân thủ của việc đơn giản hóa TTHC (<i>việc tính toán chi phí tuân thủ TTHC được thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 27, Biểu mẫu tính chi phí tuân thủ TTHC và hướng dẫn tính chi phí tuân thủ TTHC tại Phụ lục X, ban hành kèm theo Thông tư 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ</i>).</p>				
1.2	<p>Tổng hợp, đánh giá chất lượng rà soát theo các nội dung: việc sử dụng biểu mẫu rà soát, đánh giá,</p>	<p>Hoàn thành trước 30/7/2021</p>	<p>Văn phòng UBND tỉnh</p>	<p>Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện</p>	<p>Văn bản đánh giá chất lượng rà soát TTHC.</p>

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
	<p>bảng tính chi phí tuân thủ; chất lượng phương án đơn giản hóa; tỷ lệ cắt giảm số lượng thủ tục hành chính, cắt giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính...theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ. Trong trường hợp cần thiết, có thể tiến hành lấy ý kiến của đối tượng chịu tác động và các tổ chức, cá nhân liên quan khác để thu thập thêm thông tin trong quá trình rà soát, đánh giá cho ý kiến, tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá. Việc tổ chức lấy ý kiến các bên liên quan có thể thông qua hình thức hội thảo, hội nghị, tham vấn hoặc các biểu mẫu lấy ý kiến.</p>				
1.3	<p>Trên cơ sở kết quả đánh giá chất lượng của Văn phòng UBND tỉnh, cơ quan được giao chủ trì rà soát, đánh giá TTHC hoàn thiện lại kết quả rà soát, đánh giá và dự thảo quyết định thông qua phương án đơn giản hóa, sáng</p>	<p>Hoàn thành trước 15/8/2021</p>	<p>Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện</p>	<p>Văn phòng UBND tỉnh</p>	<p>Quyết định thông qua phương án đơn giản hóa TTHC. Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá thủ tục của UBND tỉnh gửi bộ, cơ quan ngang bộ, Cục Kiểm soát thủ tục hành chính.</p>

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
	kiến cải cách TTHC đối với từng lĩnh vực, hoặc theo nội dung được giao chủ trì (theo mẫu tại Phụ lục VI, ban hành kèm theo Thông tư 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ) để trình UBND tỉnh phê duyệt.				
1.4	Trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính phát hiện quy định TTHC có bất cập, vướng mắc: Tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung đối với TTHC được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong văn bản quy phạm pháp luật của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh; hoặc dự thảo phương án đơn giản hóa báo cáo bộ, ngành theo quy định.	Thường xuyên trong năm 2021	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	UBND cấp huyện, UBND cấp xã, các đơn vị có liên quan	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện tổng hợp của các đơn vị trực thuộc và báo cáo UBND tỉnh. Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh gửi Văn phòng Chính phủ.
2	Rà soát, đề xuất liên thông nhóm thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh.	Thường xuyên trong năm 2021	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh	Quyết định công bố nhóm thủ tục hành chính liên thông trên địa bàn tỉnh.
VI	Tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính				

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
1	Tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.	Thường xuyên trong năm 2021	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	<p>Đảm bảo các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính được xử lý kịp thời và đúng thẩm quyền theo quy định.</p> <p>Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã có trách nhiệm quản lý, sử dụng và bảo đảm an toàn cho các tài khoản Hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của Công dịch vụ cụ công quốc gia đã được cấp; sử dụng tài khoản được cấp để tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị theo quy định.</p> <p>Tài liệu hướng dẫn sử dụng được đăng tải công khai tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-huong-dan-bo-nganh-dia-phuong.html.</p>
2	Công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Nội dung công khai thực hiện theo mẫu tại phụ lục 3.	Thường xuyên trong năm 2021	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	100% cơ quan, đơn vị tiếp nhận, giải quyết TTHC phải công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính tại trụ sở cơ quan nơi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; công khai trên công/trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị (nếu có).

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
3	Công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị theo Điều 19 Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ.	Thường xuyên trong năm 2021	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, UBND cấp xã		Kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị được công khai theo Điều 19 Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ
VII. Công tác truyền thông, tuyên truyền, hỗ trợ hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính					
1	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thực hiện tuyên truyền, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện khai thác thông tin về thủ tục hành chính, thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công tỉnh. - Điều chỉnh đường liên kết đối với banner của Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử, trang tin điện tử của đơn vị, địa phương (nếu có) để phù hợp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; đặt banner của Cổng Dịch vụ công quốc gia trên Cổng 	Trong năm 2021	Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh, Báo Khánh Hoà, Đài phát thanh, truyền hình tỉnh	

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
	<p>thông tin điện tử, trang tin điện tử của đơn vị, địa phương (nếu có) nhằm tăng cường truyền thông và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong tiếp cận, thực hiện dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>- Tuyên truyền, hỗ trợ người dân khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị.</p>				
2	<p>Tổ chức tập huấn và tham gia tập huấn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC</p>	<p>Theo yêu cầu và Kế hoạch của Văn phòng Chính phủ</p>	<p>Văn phòng UBND tỉnh</p>	<p>Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã</p>	<p>Có văn bản hướng dẫn về công tác kiểm soát thủ tục hành chính cho các đơn vị, địa phương.</p> <p>Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ đầu mối về kiểm soát TTHC của các sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh khi văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh kiểm soát thủ tục hành chính có thay đổi.</p> <p>Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện tổ chức triển khai, tập huấn cho các cán bộ, đơn vị trực thuộc.</p>
VIII	<p>Chế độ báo cáo</p>				

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
1	<p>Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện chế độ báo cáo theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ.</p> <p>Các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện báo cáo điện tử trên Hệ thống thông tin báo cáo theo chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ.</p>	Trong năm 2021	Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	<p>Báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ. Ngoài ra bổ sung vào khoản 12 mục I của báo cáo định kỳ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án thực hiện liên thông các TTHC: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tuất/ hỗ trợ chi phí mai táng/ hưởng mai táng phí. - Báo cáo tình hình triển khai một số công việc phục vụ vận hành Cổng dịch vụ công quốc gia theo Văn bản số 12612/UBND-KSTT ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh. - UBND cấp huyện thống kê cụ thể danh mục TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết cấp huyện, xã theo mẫu tại phụ lục 4. - Các sở, ban, ngành thống kê cụ thể danh mục TTHC theo ngành, lĩnh vực thuộc trách nhiệm tham mưu, trình công bố và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
					TTHC (tỉnh, huyện, xã) theo mẫu tại phụ lục 5. - Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo tình hình, tiến độ cập nhật quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh theo mẫu tại phụ lục 6.
IX	Công tác chỉ đạo của các đơn vị				
1	Trên cơ sở Kế hoạch của tỉnh, các đơn vị, địa phương ban hành Kế hoạch năm 2021 của mình.	Trong năm 2021	Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh	Kế hoạch năm 2021 của các đơn vị, địa phương gửi Văn phòng UBND tỉnh trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày Kế hoạch của tỉnh ban hành.

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC LĨNH VỰC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
RÀ SOÁT, ĐƠN GIẢN HÓA NĂM 2021

(Ban hành kèm theo Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021)

STT	LĨNH VỰC TTHC
A	Các sở, ban, ngành
I	Sở Kế hoạch và Đầu tư
1	Lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp (61 TTHC)
2	Lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp (hộ kinh doanh) (05 TTHC)
II	Sở Khoa học và Công nghệ
1	Lĩnh vực an toàn bức xạ hạt nhân (06 TTHC)
III	Sở Công Thương
1	Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước (04 TTHC)
IV	Sở Tài nguyên và Môi trường
1	Lĩnh vực đất đai (12 TTHC)
V	Ban quản lý Khu kinh tế Vân Phong
1	Lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam (26 TTHC)
2	Lĩnh vực quản lý hoạt động xây dựng (6 TTHC)
VI	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
1	Lĩnh vực chăn nuôi, thú y, trồng trọt, bảo vệ thực vật, thủy sản (51 TTHC)
VII	Sở Giáo dục và Đào tạo
1	Lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (03 TTHC)
2	Lĩnh vực giáo dục thường xuyên (01 TTHC)
3	Lĩnh vực giáo dục dân tộc (01 TTHC)
VIII	Sở Xây dựng
1	Lĩnh vực quản lý hoạt động xây dựng (20 TTHC)
2	Lĩnh vực kinh doanh bất động sản (03 TTHC)
IX	Sở Nội vụ
1	Cấp tỉnh: Lĩnh vực chính quyền địa phương, bảo trợ xã hội, việc làm, tổ chức phi chính phủ, tổ chức biên chế, thi đua khen thưởng, tín ngưỡng tôn giáo, văn thư lưu trữ, công chức viên chức, giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, thanh niên (92 TTHC)
2	Cấp huyện: Lĩnh vực tổ chức phi chính phủ, tổ chức bộ máy nhà nước, thi đua khen thưởng, tín ngưỡng tôn giáo (37 TTHC)
3	Cấp xã: Lĩnh vực thi đua khen thưởng, tín ngưỡng tôn giáo (15 TTHC)
X	Sở Du lịch
1	Lĩnh vực lữ hành, dịch vụ du lịch khác (10 TTHC)
XI	Sở Thông tin và Truyền thông
1	Lĩnh vực báo chí (02 TTHC)
2	Lĩnh vực xuất bản, in và phát hành (01 TTHC)
3	Lĩnh vực phát thanh truyền hình và thông tin điện tử (03 TTHC)
4	Lĩnh vực bưu chính (01 TTHC)

XII	Sở Ngoại vụ
1	Lĩnh vực ngoại vụ (01 TTHC)
XIII	Sở Y tế
1	Lĩnh vực dược phẩm (02 TTHC)
2	Lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh (02 TTHC)
3	Lĩnh vực giám định y khoa (02 TTHC)
4	Lĩnh vực an toàn thực phẩm và dinh dưỡng (02 TTHC)
XIV	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
1	Lĩnh vực việc làm (04 TTHC)
2	Lĩnh vực lao động (02 TTHC)
3	Lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội (01 TTHC)
XV	Sở Tài chính
1	Lĩnh vực quản lý công sản (26 TTHC)
B	UBND cấp huyện
I	UBND huyện Khánh Vĩnh
1	Lĩnh vực hộ tịch cấp xã (01 TTHC)
2	Lĩnh vực đất đai cấp xã (01 TTHC)
II	UBND thị xã Ninh Hòa
1	Lĩnh vực đất đai cấp huyện (01 TTHC)
2	Lĩnh vực thi đua khen thưởng cấp huyện (01 TTHC)
3	Lĩnh vực thi đua khen thưởng cấp xã (01 TTHC)
III	UBND huyện Khánh Sơn
1	Lĩnh vực Văn hóa cơ sở cấp huyện (01 TTHC)
2	Lĩnh vực bảo trợ xã hội cấp huyện (01 TTHC)
3	Lĩnh vực hộ tịch cấp huyện (01 TTHC)
4	Lĩnh vực thi đua khen thưởng cấp xã (01 TTHC)
5	Lĩnh vực hộ tịch cấp xã (01 TTHC)
IV	UBND huyện Vạn Ninh
1	Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước (12 TTHC)

2	Lĩnh vực an toàn thực phẩm và dinh dưỡng (01 TTHC)
3	Lĩnh vực thi đua khen thưởng (08 TTHC)
V	UBND thành phố Nha Trang
1	Cấp huyện: Lĩnh vực quản lý hoạt động xây dựng, đường bộ, quy hoạch-xây dựng kiến trúc, đường thủy nội địa, đất đai, môi trường, bảo trợ xã hội, tôn giáo, thi đua khen thưởng, tổ chức phi chính phủ, tổ chức-biên chế, lưu thông hàng hóa trong nước (94 TTHC)
2	Cấp xã: Lĩnh vực hộ tịch, nuôi con nuôi, trẻ em, người có công, tôn giáo, thi đua khen thưởng (67 TTHC)
VI	UBND huyện Cam Lâm
1	Lĩnh vực thi đua khen thưởng cấp huyện, xã (13 TTHC)
VII	UBND thành phố Cam Ranh
1	Lĩnh vực hộ tịch cấp huyện, cấp xã (34 TTHC)
2	Lĩnh vực tôn giáo cấp huyện (08 TTHC)

PHỤ LỤC 3
Mẫu Nội dung hướng dẫn thực hiện
phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức

(Ban hành kèm theo Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021)

TIẾP NHẬN PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH

Văn phòng UBND tỉnh Khánh Hòa mong nhận được phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo các nội dung sau đây:

- Những vướng mắc cụ thể trong thực hiện quy định hành chính do hành vi chậm trễ, gây phiền hà hoặc không thực hiện, thực hiện không đúng quy định hành chính của cơ quan, cán bộ, công chức nhà nước như: từ chối thực hiện, kéo dài thời gian thực hiện thủ tục hành chính; tự ý yêu cầu, bổ sung, đặt thêm hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định của pháp luật; sách nhiễu, gây phiền hà, đùn đẩy trách nhiệm; không niêm yết công khai, minh bạch thủ tục hành chính hoặc niêm yết công khai không đầy đủ các thủ tục hành chính tại nơi giải quyết thủ tục hành chính; thủ tục hành chính được niêm yết công khai đã hết hiệu lực thi hành hoặc trái với nội dung thủ tục hành chính được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính...

- Quy định hành chính không phù hợp với thực tế; không đồng bộ, thiếu thống nhất; không hợp pháp hoặc trái với các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết hoặc gia nhập; những vấn đề khác liên quan đến quy định hành chính.

- Đề xuất phương án xử lý những phản ánh nêu trên hoặc có sáng kiến ban hành mới quy định hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh, đời sống nhân dân.

Phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận theo một trong các cách thức sau:

- Gửi qua Hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị tại địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/guipakn>.

- Gửi đến cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh Khánh Hòa, số 01 Trần Phú, Nha Trang, Khánh Hòa.

- Số điện thoại chuyên dùng: 0258.3822765.

- Địa chỉ thư điện tử: pkstthc.vpub@khanhhoa.gov.vn

Hãy truy cập vào địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn/guipakn> để đồng hành với Chính phủ trong xây dựng, hoàn thiện thể chế, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính vì sự thịnh vượng của đất nước.

Lưu ý:

- Phản ánh, kiến nghị phải sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt; ghi rõ nội dung phản ánh, kiến nghị;

- Ghi rõ tên, địa chỉ, số điện thoại (hoặc địa chỉ thư tín) của cá nhân, tổ chức có phản ánh, kiến nghị;

- Không tiếp nhận phản ánh, kiến nghị liên quan đến khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

PHỤ LỤC 4
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Ban hành kèm theo Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021)

TT	Thủ tục hành chính	Mã số TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Lĩnh vực	Quyết định công bố hoặc công bố danh mục TTHC	Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính	Ghi chú
I	Cấp huyện					
	Thủ tục X	Mã số TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia, ví dụ 2.001283	Lĩnh vực thống nhất theo Quyết định công bố TTHC.	Quyết định số...ngày tháng năm	Quyết định số...ngày tháng năm	
II	Cấp xã					
	Thủ tục X	Mã số TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia, ví dụ 2.001283	Lĩnh vực thống nhất theo Quyết định công bố TTHC.	Quyết định số...ngày tháng năm	Quyết định số...ngày tháng năm	
III	Tổng cộng					
	Tổng số TTHC đã được phê duyệt quy trình nội bộ/tổng số TTHC từng cấp	Ví dụ: 223/250 TTHC cấp huyện và 105/110 TTHC cấp xã				
	Tổng số TTHC đã được công khai trên cơ	Ví dụ: 20 TTHC (ghi rõ số, ký hiệu Quyết định của bộ, ngành).				

<p>sở dữ liệu Công dịch vụ công quốc gia, tuy nhiên chưa được Chủ tịch UBND tỉnh công bố.</p>	
---	--

PHỤ LỤC 5
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO NGÀNH, LĨNH VỰC
(Ban hành kèm theo Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021)

TT	Thủ tục hành chính	Mã số TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Lĩnh vực	Quyết định công bố hoặc công bố danh mục TTHC	Tờ trình phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC	Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính (nếu có)	Lập hồ sơ đề xuất cập nhật TTHC theo Quyết định số 1678/QĐ-UBND ngày 31/5/2019	Ghi chú
I	Cấp tỉnh							
	Thủ tục X	Mã số TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia, ví dụ 2.001283	Lĩnh vực thống nhất theo Quyết định công bố TTHC.	Quyết định số...ngày y tháng năm	Tờ trình số..ngày tháng năm	Quyết định số...ngày tháng năm	Số ký hiệu...ngày tháng năm	
II	Cấp huyện							
	Thủ tục X	Mã số TTHC trên Cổng dịch vụ	Lĩnh vực thống nhất theo Quyết	Quyết định số...ngày y tháng năm	Tờ trình số..ngày tháng năm	Quyết định số...ngày tháng năm	Số ký hiệu...ngày tháng năm	

		công quốc gia, ví dụ 2.001283	định công bố TTHC.					
III	Cấp xã							
	Thủ tục X	Mã số TTHC trên Công dịch vụ công quốc gia, ví dụ 2.001283	Lĩnh vực thống nhất theo Quyết định công bố TTHC.	Quyết định số...ngà y tháng năm	Tờ trình số..ngày tháng năm	Quyết định số...ngày tháng năm	Số ký hiệu...ngày tháng năm	
IV	Tổng cộng							
	Tổng số TTHC đã được phê duyệt quy trình nội bộ/tổng số TTHC từng cấp	Ví dụ: 223/250 TTHC cấp huyện và 105/110 TTHC cấp xã và 210/210 cấp tỉnh.						
	Tổng số TTHC đã được công khai trên cơ sở dữ liệu Công dịch vụ công quốc gia, tuy nhiên chưa trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố.	Ví dụ: 20 TTHC chưa trình công bố (ghi rõ số, ký hiệu Quyết định của bộ, ngành). Trường hợp đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố đầy đủ theo quy định, mục này ghi “Không có”.						

PHỤ LỤC 6
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO NGÀNH, LĨNH VỰC
(Ban hành kèm theo Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021)

TT	Thủ tục hành chính	Mã số TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Lĩnh vực	Quyết định công bố hoặc công bố danh mục TTHC	Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính (nếu có)	Lập hồ sơ đề xuất cập nhật TTHC theo Quyết định số 1678/QĐ-UBND ngày 31/5/2019	Ngày cập nhật trên phần mềm một cửa điện tử tỉnh	Quy trình giải quyết TTHC đã được cập nhật	Ghi chú
I	Cấp tỉnh								
	Thủ tục X	Mã số TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia, ví dụ 2.001283	Lĩnh vực thống nhất theo Quyết định công bố TTHC.	Quyết định số...ngày tháng.. năm	Quyết định số...ngày tháng.. năm	Số ký hiệu...ngày tháng.. năm	Ngày... tháng.. năm	Ví dụ: 009.07.015 quy trình giải quyết X và 009.07.016 quy trình giải quyết Y	2 (thống kê số lượng quy trình của cột quy trình đã được cập nhật)
II	Cấp huyện								
	Thủ tục X	Mã số TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia, ví dụ 2.001283	Lĩnh vực thống nhất theo Quyết định công bố TTHC.	Quyết định số...ngày tháng năm	Quyết định số...ngày tháng năm	Số ký hiệu...ngày tháng năm			

III	Cấp xã								
	Thủ tục X	Mã số TTHC trên Công dịch vụ công quốc gia, ví dụ 2.001283	Lĩnh vực thống nhất theo Quyết định công bố TTHC.	Quyết định số...ngày tháng năm	Quyết định số...ngày tháng năm	Số ký hiệu...ngày tháng năm			
	Tổng cộng								